

Bản án số: **44/2023/HSST**
Ngày: **10/3/2023**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- **Thành phần xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:**
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Việt Hùng**
- Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Ngọc Thùy** - Thư ký Tòa án
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:**
Ông **Quách Tiến Dũng** - Kiểm sát viên

Trong ngày 10 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự theo thủ tục rút gọn thụ lý số 30/2023/ TLST - HS ngày 23 tháng 2 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn Q.**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1981; Nơi cư trú: xóm Đ., xã H., huyện Thường Tín, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Họ tên bố: Lê Văn Ph. - Sinh năm: 1945; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị C. - Sinh năm: 1952; Theo danh chỉ bản số 056 ngày 03/2/2023 của Công an quận Hoàn Kiếm thì Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ: 02/02/2023; Tạm giam: 05/2/2023. Bị cáo hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an Quận Hoàn Kiếm - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Nhà thờ Lớn Hà Nội do ông Lê Đức Kh. -Sinh năm: 1953; Trú tại: 22 Phố Nh., phường H., quận Hoàn Kiếm, Hà Nội; Chủ tịch Hội đồng Mục vụ giáo xứ, là đại diện (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt lại như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 01/02/2023, Lê Văn Q. đến Phố Nh. Lớn Hà Nội (địa chỉ: phố Phố Nh., phường H., quận Hoàn Kiếm, Hà Nội) và di chuyển đến khu vực bàn thờ Thánh nữ Têrêsa hài đồng Giêsu của Phố Nh.. Tại đây, Q. bắt đầu cầu nguyện khoảng 5-7 phút đồng thời quan sát xung quanh xem có ai trông giữ hòm xin khẩn tại khu vực bàn thờ không. Phát hiện không ai trông giữ, Q. lấy từ trong người ra 01 thanh kim loại dài khoảng 22 cm, một đầu thanh kim loại được buộc 01 đoạn dây cước (dài khoảng 75 cm) được cuộn thành hình tròn và 01 cuộn băng dính hai mặt. Q. cuốn băng dính hai mặt vào thanh kim loại sau đó buộc dây cước vào cổ tay phải rồi thả thanh kim loại được cuốn băng dính vào trong khe hở của hòm xin khẩn. Khi cảm thấy thanh kim loại đã dính được tiền bên trong hòm xin khẩn, Q. rút thanh kim loại lên rồi lấy tiền dính ở thanh kim loại cất vào trong ống tay áo bên phải. Sau khi cất tiền, Q. tiếp tục thực hiện lại hành vi trộm cắp như trên. Khi Q. đang thực hiện hành vi trộm cắp thì bị anh Nguyễn Văn B. (Sinh năm: 1962; Trú tại: Số 2b ngõ 1009 đường H2., phường C., quận Hoàn Kiếm, Hà Nội) bắt quả tang. Kiểm tra trong ống tay áo bên phải của Q. có 2.164.000 đồng vừa trộm cắp được. Anh B. sau khi bắt quả tang Q. đã báo Công an phường H. đến và đưa Q. về trụ sở Công an phường H. để giải quyết.

Tạm giữ của Lê Văn Q.: 2.164.000 đồng; 01 cuộn băng dính hai mặt loại 01 cm; 01 đoạn dây cước dài khoảng 75 cm, một đầu cuộn hình tròn, một đầu buộc vào một thanh kim loại dài 22 cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel kèm sim đã qua sử dụng; 700.000 đồng; 01 áo khoác màu đen phía trước có chữ FN123 màu trắng đã qua sử dụng; 01 quần màu đen, túi hộp bên trái có in chữ STAY COOL POSITIVE ENGERGY màu trắng đã qua sử dụng. (BL 50-53)

Cơ quan Điều tra tiến hành cho Lê Văn Q. diễn tả lại hành vi phạm tội, kết quả phù hợp với lời khai nhân chứng và các tài liệu khác Cơ quan Điều tra thu thập. (BL 37-41)

Tại Cơ quan Điều tra, Lê Văn Q. khai nhận: do cần tiền chữa răng nên Q. nảy sinh ý định trộm cắp tiền trong hòm xin khẩn của Phố Nh. lớn. Khi đang thực hiện hành vi dùng que dính trộm tiền trong hòm xin khẩn của Phố Nh. thì Q. bị bắt quả tang như đã nêu trên. Ngoài số tiền 2.164.000 đồng trộm cắp được, Q. bị thu giữ 700.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel. Điện thoại và số tiền 700.000 đồng là tài sản của Q. được người khác tặng không liên quan đến hành vi phạm tội.

Anh Nguyễn Văn B. khai: Ngày 01/02/2023, anh B. đang đi lễ Phố Nh. thì phát hiện Lê Văn Q. có biểu hiện bất thường, quỳ rất lâu tại khu vực Thánh nữ Têrêsa hài đồng Giêsu (khoảng 15-20 phút) nên anh B. tiến lại xem. Khi anh B. đến gần chỗ Q. thì bắt quả tang Q. đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Ông Lê Đức Kh. (Sinh năm: 1953; Trú tại: 22 Phố Nh., phường H., quận Hoàn Kiếm, Hà Nội; Chủ tịch Hội đồng Mục vụ giáo xứ) là người có trách nhiệm quản lý các hòm xin khẩn của Phố Nh. theo phân công của Ông Nguyễn Văn Th. (Sinh năm: 1970; Trú tại: T., H., Phú Xuyên, Hà Nội; Chính xứ giáo xứ Chính Tòa Hà Nội). Ngày 06/02/2023, Cơ quan Điều tra đã ra quyết định xử lý số tiền 2.164.000 đồng mà Q. trộm cắp được trả lại cho ông Lê Đức Kh., ông Kh. đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu khác về dân sự.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 33/QĐ-VKS ngày 23/2/2023 Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Lê Văn Q. về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Qua xét hỏi, thẩm vấn tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn Q. phạm tội Trộm cắp tài sản như nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt Lê Văn Q. từ 04 tháng tù đến 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn dây cước dài 75cm đã cũ; 01 (một) thanh kim loại dài 22 cm đã cũ; 01 (một) cuộn băng dính hai mặt loại 1 cm đã cũ; 01 (một) áo khoác màu đen phía trước in chữ FNI màu trắng(đã qua sử dụng) không còn giá trị sử dụng; 01 (một) quần dài màu đen có túi hộp bên trái in chữ STAY COOL POSITIVE ENERGY màu trắng(đã qua sử dụng) không còn giá trị sử dụng

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã cũ; 01(một) sim điện thoại (đã qua sử dụng); số tiền 700.000 đồng(bảy trăm nghìn đồng).

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xác định có tội đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa qua xét hỏi và tranh luận bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên xác định là vào khoảng 18 giờ 30 ngày 01/02/2023, tại Phố Nh. lớn Hà Nội, phường H., quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Lê Văn Q. có hành vi trộm cắp 2.164.000 đồng trong hòm xin khẩu do ông Lê Đức Kh. quản lý thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của chủ sở hữu được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn quận Hoàn Kiếm. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là nơi có nhiều người đến để thực hiện nghi lễ về tôn giáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không;

Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt, thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

Do bị cáo có nơi ở cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ sức răn đe và giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời đảm bảo tính phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại sau khi nhận lại tài sản, ông Kh. không có yêu cầu, đề nghị khác về dân sự nên không xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) đoạn dây cước dài 75cm đã cũ; 01 (một) thanh kim loại dài 22 cm đã cũ; 01(một) cuộn băng dính hai mặt loại 1 cm đã cũ; 01 (một) áo khoác màu đen phía trước in chữ FNI màu trắng(đã qua sử dụng) không còn giá trị sử dụng; 01 (một) quần dài màu đen có túi hộp bên trái in chữ STAY COOL POSITIVE ENERGY màu trắng(đã qua sử dụng) không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã cũ; 01(một) sim điện thoại (đã qua sử dụng); số tiền 700.000 đồng(bảy trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[7] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật;

[8] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Lê Văn Q.** phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Áp dụng Điều 328; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nghị Quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022, sửa đổi bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn Q. 06 (sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách **12 (mười hai)** tháng kể từ ngày tuyên án. Trả tự do ngay cho bị cáo nếu bị cáo không bị giam giữ về tội khác.

Giao bị cáo về ủy ban nhân dân xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Không xét.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn dây cước dài 75cm đã cũ; 01 (một) thanh kim loại dài 22 cm đã cũ; 01 (một) cuộn băng dính hai mặt loại 1 cm đã cũ; 01 (một) áo khoác màu đen phía trước in chữ FNI màu trắng (đã qua sử dụng) không còn giá trị sử dụng; 01 (một) quần dài màu đen có túi hộp bên trái in chữ STAY COOL POSITIVE ENERGY màu trắng (đã qua sử dụng) không còn giá trị sử dụng

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã cũ; 01 (một) sim điện thoại (đã qua sử dụng).

Số tang vật nêu trên hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự Quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 28 tháng 02 năm 2023.

Trả lại cho bị cáo số tiền 700.000 đồng(bảy trăm nghìn đồng) theo giấy nộp tiền mặt ngày 28/2/2023 theo nội dung 39490106293800000 chi cục thi hành án dân sự Quận Hoàn Kiếm.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- CC Thi hành án DS quận Hoàn Kiếm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Việt Hùng